

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 13, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 100/2022/TLST - DS, ngày 18/11/2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh K, phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T – Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 69/UQ – QLN.22 ngày 20/01/2022). Bà T ủy quyền lại cho ông Đỗ Mạnh T1 – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 92/UQ – CNTL23 ngày 12/01/2023).

Bị đơn: Ông Phạm Minh T – Sinh năm 1963

Bà Đặng Thị Thanh H – Sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Minh T2 - sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP A rút yêu cầu ông Phạm Minh T và bà Đặng Thị Thanh H thanh toán 52.300.324 đồng tiền phạt chậm trả lãi phát sinh theo Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BMA.CN.733.130416 và Hợp đồng cấp tín dụng số BMA.CN.703.130416 lập cùng ngày 01/7/2016 .

2. Ngân hàng TMCP A, ông Phạm Minh T, bà Đặng Thị Thanh H và anh Phạm Minh T2 xác nhận:

* Tính đến ngày 15/01/2023, ông Phạm Minh T và bà Đặng Thị Thanh H còn nợ Ngân hàng TMCP A theo Hợp đồng cấp tín dụng số BMA.CN.703.130416 lập ngày 01/7/2016 số tiền **412.589.660 đồng**, trong đó:

- Nợ gốc: 165.135.332 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 156.737.997 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 90.716.331 đồng.

* Kể từ ngày 16/01/2023, ông T, bà H tiếp tục phải chịu lãi suất của số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong Thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BMA.CN.733.130416 và Hợp đồng cấp tín dụng số BMA.CN.703.130416 lập cùng ngày 01/7/2016 cho đến ngày ông T, bà H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng .

3. Ông Phạm Minh T, bà Đặng Thị Thanh H có nghĩa vụ thanh toán số tiền 412.589.660 đồng và các khoản lãi phát sinh cho Ngân hàng theo lộ trình sau:

- Chậm nhất ngày 30/01/2023, ông T, bà H thanh toán trả Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 28/02/2023, ông T, bà H thanh toán trả Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 30/3/2023, ông T, bà H thanh toán trả Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 30/4/2023, ông T, bà H thanh toán trả Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 30/5/2023, ông T, bà H thanh toán trả Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng.

- Chậm nhất ngày 30/6/2023, ông T, bà H thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại và tất toàn khoản vay cho Ngân hàng TMCP A.

4. Trường hợp ông T, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A theo lộ trình thanh nợ như trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xác minh, kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 15(5), tờ bản đồ số 13, diện tích 102,9m² tại Thôn 3, xã Đ, huyện T, Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 509850, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 144/2010/HĐTP/CH00096 do UBND huyện Thanh Trì cấp ngày 06/4/2010 mang tên ông Phạm Minh T theo hợp đồng thế chấp (nghĩa vụ 2) số công chứng 2142.2016/HĐTC; quyền số 02.TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 17/5/2016 tại Phòng công chứng số 3 Thành phố Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Hà Nội và ông Phạm Minh T, bà Đặng Thị Thanh H để thu hồi nợ.

5. Ông Phạm Minh T, bà Đặng Thị Thanh H tự nguyện nộp cả 10.252.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền 12.000.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/ 0063219 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài

